TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 22/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải và ông Lê Đình Phước.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đức Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hương Sơn.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 40 phút, ngày 22/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/HSST, ngày 06 tháng 5 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 5 năm 2021, thông báo thời gian địa điểm mở lại phiên tòa số: 09/2021/TB-TA, ngày 07/6/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2021/HSST-QĐ, ngày 08/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang L**; sinh ngày: 16/12/1994; tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (Không xác định) và bà Nguyễn Thị C; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/6/2020, Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng, đã chấp hành xong vào ngày 08/3/2021; Nhân thân: Ngày 11/4/2017 bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích" bằng hình thức phát tiền 2.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 26/4/2017; Ngày 09/5/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên ra quyết định khởi tố bị can về hành vi "Cố ý gây thương tích". Ngày 22/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên ra quyết định đình chỉ điều tra bị can.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/01/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Đình B; sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Anh T; sinh năm: 1998; Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Mạnh C1, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Phan Trung Đ, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Phạm Ngọc T1, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang L*: Bà Nông Thị N; Sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 50, đường N, Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Là Luật sư thuộc Công ty luật TNHH số 15, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1968. Nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2020, Nguyễn Quang L, sinh năm 1994, trú tại thôn K, xã S, huyện H lên mạng Internet tải một số hình ảnh pháo và đăng lên mạng xã hội Facebook rao bán nhằm lừa người mua để lấy tiền tiêu xài. Khi thấy L đăng bán pháo thì Nguyễn Đình B, sinh năm 1995, trú tại thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An liên lạc với L để hỏi mua. Sau khi trao đổi thì L và B thống nhất giá bán 15 hộp pháo loại 36 quả là 9.750.000 đồng và hẹn chiều ngày 07/01/2021 gặp nhau tại thôn K, xã S gần nhà L để giao dịch.

Khoảng 18 giờ ngày 07/01/2021, B một mình điều khiển xe Wave an pha màu đen, BKS 61K – 45B đi đến gặp L tại chỗ hẹn. Do có ý định lừa B để chiếm đoạt tiền nên L nói với B đưa 1.000.000 đồng để đặt cọc, rồi nói với B lên đỉnh dốc H thuộc thôn K, xã S sẽ có người đưa pháo và chở pháo về huyện T cho B, B đồng ý và đưa số tiền nói trên cho L. Sau đó, B điều khiển xe mô tô đi đến dốc H như đã hẹn với L. Khi đến nơi, B đứng chờ một lúc không thấy ai, nên đã gọi điện thoại cho L, nhưng L không nghe máy, biết mình đã bị lừa nên B tìm đến nhà L. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, B tìm được đến nhà L tại thôn K, xã S. Tại đây, B gặp bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968 là mẹ của L, B kể cho bà C nghe việc bị L lừa tiền, nên bà C gọi điện cho L nói có người đến đòi tiền. Lúc này, vì muốn đánh B tại nhà mình nên L gọi điện thoại cho Lê Anh T, sinh năm 1998, Trần Mạnh C1, sinh năm 2000, Phan Trung Đ, sinh năm 1982 đều trú tại thôn H, xã S và Phạm Ngọc T1, sinh năm 1994, trú tại thôn K, xã S nói dối có người lừa tiền L trong việc buôn bán hàng hóa nay đến nhà L đòi tiền, nhờ những người này đến giúp, thì những người này đồng ý (L không nói rõ cho mọi người biết L đã lừa B bán pháo để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đđồng trước đó

nay B đến đòi lại). Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L về gần đến nhà mình thì gặp T và C1 cùng vừa đến, nên cả ba cùng đi vào nhà L.

Tại đây, do suy nghĩ B lừa tiền của L, nay vào nhà đòi lấy tiền, nên T, C1 cùng với L lao vào đánh B, B bỏ chạy xuống gian nhà bếp, thì cả ba người tiếp tục đi theo đánh B. L, C1 dùng tay không đấm, T sử dụng một chiếc thắt lưng da đánh B. Lúc này, T1 cũng vừa đến, nghĩ B lừa tiền L nên T1 đã sử dụng một chiếc điếu cày ở bếp đánh vào người B, B ôm đầu van xin, nhưng L, C1, T, T1 vẫn tiếp tục đánh. Thấy vậy, Đ và bà C lại can ngăn, nên L bảo B và mọi người lên phòng khách nói chuyện. Tại phòng khách, L biết B có mang theo tiền để mua pháo nên có ý định chiếm đoạt số tiền này, nên L tiếp tục nói dối với T, C1, T1, Đ là B lừa tiền của L trong quá trình buôn bán và yêu cầu B trả lại. Lo sợ nếu không đưa tiền cho L thì sẽ bị mọi người đánh tiếp nên B liền lấy toàn bộ số tiền 8.400.000 đồng để trong túi đeo trước ngực đưa cho L. L cầm lấy và đưa cho Đ kiểm đếm, sau khi Đ kiểm đếm xác định số tiền 8.400.000 đồng thì Đ đưa lại cho L, L cầm lấy bỏ vào trong túi quần của mình cùng với số tiền 1.000.000 đồng mà B đưa trước đó. Sau đó, C1, T, T1 đi về trước, còn Đ ở lại. Do nghĩ B lừa L nên Đ nhảy vào đấm và tát vào người B 3 đến 4 cái. Sau đó lực lượng chức năng đến yêu cầu L, B đến Cơ quan điều tra để điều tra làm rõ vụ việc.

* *Về dân sự:* Bị hại anh Nguyễn Đình B yêu cầu L, T1 bồi thường số tiền 14.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của B. L và T1 đã bồi thường xong.

* *Vật chứng vụ án*:

Số tiền 9.400.000 đồng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành do bà Nguyễn Thị C giao nộp đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, Hà Tĩnh.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS, ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Quang L về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 168, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quang L mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

* *Về dân sự:* Người bị hại anh Nguyễn Đình B không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

* *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn phạt tiền đối với bị cáo.

* *Vật chứng vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho anh Nguyễn Đình B số tiền 9.400.000 đồng.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang L cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là chính xác. Tuy nhiên về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

thêm các tình tiết: Ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, người bị hại cũng có phần lỗi quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo và xét xử bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Quang L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Quang L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, không gian, địa điểm phạm tội và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định hành vi Nguyễn Quang L dùng vũ lực và nhờ người khác dùng vũ lực đánh anh Nguyễn Đình B chiếm đoạt số tiền 8.400.000 đồng đã phạm vào tội "Cướp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện tội phạm một cách táo bạo, liều lĩnh, có sự tính toán từ trước, lợi dụng sự tin tưởng của người khác để hỗ trợ cho mình dùng vũ lực làm cho người bị hại lâm vào trình trạng không thể chống cự được buộc người bị hại phải đưa tài sản cho bị cáo.

[4] Xét nhân thân bị cáo L có 01 tiền sự, ngày 22/6/2020, Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 08/3/2021. Bị cáo có 02 nhân thân: Ngày 11/4/2017 bị Công an huyện H xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích" với mức phạt tiền 2.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 26/4/2017; Ngày 09/5/2020 bị Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên ra quyết định khởi tố bị can về hành vi "Cố ý gây thương tích", ngày 22/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên

ra quyết định đình chỉ điều tra bị can. Bị cáo không coi đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà nay tiếp tục phạp tội, chứng tỏ bị cáo bất chấp và coi thường pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an và gây sự hoang mang lo sợ cho mọi người. Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, người bị hại cũng có phần có lỗi (mang tiền nhằm mục đính mua pháo về sử dụng là thực hiện giao dịch trái pháp luật) nên cần căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Đối với hành vi Nguyễn Quang L lừa dối Nguyễn Đình B để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng, ngày 16/4/2021 Công an huyện H đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với hành vi đánh anh Nguyễn Đình B của Lê Anh T, Trần Mạnh C1, Phạm Ngọc T1 và Phan Trung Đ. Quá trình điều tra, chứng minh được những người này do tin lời nói dối của L mà không biết ý định chiếm đoạt tiền của L, nên hành vi của T, C1, T1 và Đ không đồng phạm với L về tội Cướp tài sản. Tuy nhiên ngày 16/4/2021 Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Anh T, Trần Mạnh C1, Phan Trung Đ mỗi người 2.500.000 đồng, Phạm Ngọc T1: 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử miễn xét. Đối với thương tích của B, do B không yêu cầu đi giám định thương tích, không yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và bị cáo đã thoả thuận bồi thiệt hại và đã thực hiện xong. Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 9.400.000 đồng là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Đình B do bị cáo L chiếm đoạt nên cần căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho anh B là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại bị cáo L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo L đã làm mất, chiếc thắt lưng da và chiếc điếu cày quá trình điều tra cơ quan chức năng đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang L đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các tình tiết giảm nhẹ hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, người bị hại cũng có phần lỗi quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có cơ sở nên được chấp nhận. Còn về tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải và đề nghị xét xử bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 năm tù là không có căn cứ. Bởi lẽ bị cáo không có hành động thể hiện ăn năn hối cải, xét về nhân thân bị cáo có một tiền sự và có nhân thân xấu, hành động của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, bởi thế Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Luật sư đề nghị xét xử với mức 3 năm tù.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn là phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về áp dụng điều luật: Căn cứ khoản 1 Điều 168, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội "Cướp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 09/01/2021).

3. Về vật chứng vụ án: Trả lại cho anh Nguyễn Đình B số tiền 9.400.000 đồng. (Đặc điểm các vật chứng nói trên như giấy ủy nhiệm chi ngày 29/4/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THHS Công an H;
- Công an tỉnh (phòng PV 06)
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã S;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường

- Lưu hồ sơ, án văn.